TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2017/HSST
Ngày: 16/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Cúc

2. Bà Lê Thị Kim Loan

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh – Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Cao Kỷ Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2017/TLST-HS ngày 05/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Cao Văn T, sinh năm 1992

Nơi đăng ký HKTT: Số 186A, Tổ 7, Ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Số 186A, Tổ 7, Ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Thiên chúa.

Nghề nghiệp: Không, Trình độ học vấn: 12/12

Cha: Cao Văn B, sinh năm 1968

Mẹ: Phạm Thị L, sinh năm 1971

Gia đình bị cáo có 03 anh chị em. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ: Cao Thị T, sinh năm 1993, có 01 con sinh ngày 02/7/2015

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Chu Quang Cao A, sinh năm 1994

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 1, Ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 1, Ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa

Nghề nghiệp: Công nhân, Trình độ học vấn: 4/12

Cha: Chu Quang P, sinh năm 1960

Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1960

Gia đình bị cáo có 05 anh em. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 07/3/2017 đến ngày 13/4/2017 thay đổi biện pháp tạm giam.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

* *Người bị hại:* Anh Lý Thín B, sinh năm 1971; Địa chỉ: Tổ 2, Khu phố 7, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị L, sinh năm 1971; Địa chỉ: Số 186A, Tổ 7, ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

* Giám định viên Viện pháp y quốc gia Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Trần Anh T, sinh năm 1970, chức vụ: Trưởng phòng (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22h30'ngày 07/8/2016, chị Trần Thị Q điều khiển xe mô tô biển số 60B9-097.06 chở anh Phạm Văn P đi từ Thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu về xã Bắc Sơn huyện Trảng Bom. Đến khu phố 7, thị trấn Vĩnh An do anh P say rượu không ngồi được xe mô tô đã nằm ra đường. Chị Q nhờ 03 người thanh niên đi đường chở P và Q vào nhà nghỉ M. Đến nhà nghỉ, chị Lý Nhục L chủ nhà nghỉ yêu cầu Q và P cung cấp giấy chứng minh nhân dân. Kiểm tra xong chị L nói hết phòng nghỉ thì bị P chửi bới. Anh Vòng Sau V là chồng chị L đến thì xảy ra cãi nhau với P. P dùng tay đánh trúng mặt anh V, anh V bỏ chạy điện thoại cho em là Lý Thín B đang ở sau nhà đến, thấy P đang ôm vật nhau với anh V nhưng không ai bị thương tích. Lúc này chị Q điện thoại cho bạn là Cao Văn T đến nhà nghỉ để chở P về. Người thanh niên đi cùng P và Q đến can ngăn thì P và Q đi xe về. Nhận được điện thoại của chị Q, Cao Văn T sử dụng xe mô tô biển số 60Z3-8596 đi đến chợ Vĩnh Tân thì gặp chị Q và P đang trên đường về. P nói cho T biết bị đánh ở nhà nghỉ M thì T đi xe về nhà tại ấp Sông Mây, xã Bắc Sơn lấy 03 con dao cho vào giỏ cói để dưới cốp xe đi đánh trả thù cho P. T đi đến nhà Chu Quang Cao A ngụ tại tổ 1, ấp 6, xã Vĩnh Tân rủ Anh đến nhà nghỉ M thuộc thị trấn Vĩnh An vì T không biết địa điểm và cho A biết có mang theo hung khí để dưới cốp xe.T điều khiển xe mô tô chở A qua nhà nghỉ M khoảng 100m,T xuống xe mở cốp lấy 01 con dao tự chế hình răng cưa, kích thước 70 cm x 7 cm và 01 con dao rựa cán gỗ kích thước 50cm x 6cm cầm trên tay, một con dao còn lại bỏ trong cốp và giao xe cho A chở vào nhà nghỉ.

A điều khiển xe mô tô chở T đi một vòng quanh nhà nghỉ thì gặp chị L, T hỏi người thanh niên say rượu và người con gái đâu thì được biết bạn gái đã chở về. Lúc này anh Vòng Sau V, Lý Thín B đứng trước nhà cách T khoảng 15m. T hai tay cầm dao đi đến chỗ anh B, anh V hỏi: "Mày mới đánh bạn tao" và cầm dao chém anh B,

anh B đưa tay lên đỡ bị dao trúng vào tay trái, anh B lao vào ôm T thì bị T dùng dao chém trúng đầu, T làm rơi dao xuống đất.

Lúc này Chu Quang Cao A thấy đánh nhau đã lao vào dùng tay đánh anh B 03 cái. Anh Vòng Sau V nhặt hai con dao do T làm rơi dưới sân đuổi Cao A bỏ chạy. Anh V, anh B bắt giữ T, lúc này công an Thị Trấn Vĩnh An có mặt giải quyết vụ việc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 0735/GĐPY/2016 ngày 24/8/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của anh Lý Thín B là 4% thương tật. Anh Lý Thín B khiếu nại % thương tật.

Bản kết luận giám định số 3432/C54B ngày 17/11/2016 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18%.

Do có hai bản kết luận tỉ lệ % thương tật của anh Lý Thín B khác nhau nên Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định lại.

Tại bản kết luận giám định số 51/17/TgT ngày 17/5/2017 của Viện pháp y quốc gia Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

Lý Thín B nhập viện ngày 08/8/2016 ra viện ngày 15/8/2016.

Vết thương đầu, vết thương bàn tay trái phức tạp, đứt cơ dạng ngón cái, đứt cơ gấp ngón cái dài, động mạch một bên.

CT Scanner sọ não: Không thấy hình ảnh bất thường.

Xquang bàn tay trái: Không thấy hình ảnh tổn thương xương.

Phần giám định:

- Thương tích vùng thái dương đỉnh trái có vết sẹo 6 x 0,2cm. Sẹo dạng thẳng, phẳng, di động.

- Vùng ô mô cái vùng lòng bàn tay trái có vết sẹo kích thước 7,5x 0,1cm. Sẹo dạng thẳng, phẳng, di động.

- Gấp đôi ngón 1 bàn tay trái hạn chế ít.

- Teo nhẹ ô mô cái lòng bàn tay.

CT Scanner sọ não: Chưa thấy hoạt động bất thường tại thời điểm nghi.

Kết luận: Sẹo thái dương đỉnh trái, sẹo lòng bàn tay trái.

Đứt cơ dạng ngón cái, cơ gấp ngón cái dài bàn tay trái, tổn thương không hoàn toàn nhánh chi phối cảm giác ngón 1 cuả dây thần kinh giữa trái.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lý Thín B là 11%.

Quá trình điều tra Lý Thín B yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 120.000.000 đồng.

Xe mô tô biển số 60Z3-8596 của bà Phạm Thị L đứng tên, Cao Văn T sử dụng làm phương tiện phạm tội bà L không biết.

Phạm Văn P dùng tay đánh nhau với anh Vòng Sau V không có tỉ lệ thương tích. P không có yêu cầu, bàn bạc thỏa thuận với Cao Văn T về việc gây thương tích cho anh B nên không có căn cứ xác định đồng phạm.

Trần Thị Q điện thoại cho Cao Văn T đến chở P về, chị Q không yêu cầu T đến đánh nhau gây thương tích nên không vi phạm pháp luật.

Tang vật vụ án: 01 con dao răng cưa, kích thước 64cm x 7cm, cán bằng sắt có bọc vải; 01 con dao, kích thước 50cm x 6cm, cán bằng gỗ; 01 con dao mũi nhọn, kích thước 40cm x 4cm, cán bằng gỗ; 01 đôi dép; 01 mũ trắng; 01 xe mô tô biển số 60Z3-8596.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT/VKS-HS, ngày 20/7/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Cao Văn T, Chu Quang Cao A về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 41; Điều 53; Điều 60 (áp dụng cho bị cáo Chu Quang Cao A) của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Cao Văn T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Chu Quang Cao A mức án từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao răng cưa, kích thước 64cm x 7cm, cán bằng sắt có bọc vải; 01 con dao, kích thước 50cm x 6cm, cán bằng gỗ; 01 con dao mũi nhọn, kích thước 40cm x 4cm, cán bằng gỗ; 01 đôi dép; 01 mũ trắng.

- Trả lại cho bà Phạm Thị L 01 xe mô tô biển số 60Z3-8596 theo quy định.

- Về dân sự: Bị cáo Cao Văn T đã bồi thường cho anh Lý Thín B số tiền 170.000.000 đồng. Tại Toà anh B không yêu cầu các bị cáo T và A bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Căn cứ các chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Cao Văn T, Chu Quang Cao A, bị hại Lý Thín B đều thống nhất đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần II số: 51/17/TgT ngày 17/5/2017 của Viện pháp y quốc gia Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Lý Thín B là 11% để xét xử đối với các bị cáo T và A theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình là sử dụng 02 con dao tự chế gồm: 01 con dao răng cưa, kích thước 64cm x 7cm, cán bằng sắt có bọc vải và 01 con dao, kích thước 50cm x 6cm, cán bằng gỗ chém vào vùng lòng bàn tay trái và vùng đầu gây thương tích 11% cho anh B; bị cáo Chu Quang Cao A có hành vi giúp sức chở bị cáo T đến nhà nghỉ M và tham gia đánh anh Lý Thín B 03 cái bằng tay vào ngày 07/8/2016. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, kết quả giám định pháp y, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Cao Văn T và Chu Quang Cao A đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) với tình tiết định khung tăng nặng "Dùng hung khí nguy hiểm" như nội dung cáo trạng của Viện kiển sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố là có căn cứ. Tuy nhiên, về áp dụng pháp luật, theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội:

"2. Kể từ ngày Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 (sau đây gọi là Luật số 12/2017/QH14) được công bố, tiếp tục thực hiện các quy định sau đây:

h)Thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều này.

Khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: "Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, giảm hình phạt, miễn hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành".

Theo Nghị quyết số 04/2004/NQ-HĐTP ngày 05/11/2004 của Hội đồng thẩm phán TANDTC thì so sánh hình phạt giữa khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2009) với khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn (có lợi cho người phạm tội) nên Hội đồng xét xử xác định các bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 với khung hình phạt từ 02 năm đến 05 năm tù.

Tại Tòa, giám định viên ông Trần Anh T xác định vẫn giữ nguyên Bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần II số: 51/17/TgT ngày 17/5/2017 của Viện pháp y quốc gia phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Lý Thín B là 11% là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo:

* Đối với bị cáo Cao Văn T: Khi nghe bạn thân tên là Phạm Văn P kể lại việc P bị người ở nhà nghỉ M đánh bị thương, bị cáo thiếu suy nghĩ trước khi hành động

không kềm chế được bản thân nên đã sử dụng 02 con dao gây thương tích cho bị hại Lý Thín B tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Hành vi của bị cáo là bộc phát tức thời, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại Lý Thín B được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

* Đối với bị cáo Chu Quang Cao A: Bị cáo có hành vi giúp sức sử dụng xe mô tô biển số 60Z3-8596 của bị cáo T chở T đến nhà nghỉ M gây thương tích cho bị hại B. Đồng thời, bị cáo có hành vi tham gia đánh vào người bị hại B 03 cái bằng tay nhưng không gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo đồng phạm giản đơn. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Xét các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, được địa phương nơi cư trú xác nhận chấp hành tốt pháp luật và quy định tại địa phương; phạm tội lần đầu; đồng phạm giải đơn; tại tòa và tại cơ quan điều tra khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; các bị cáo đã khắc phục hậu quả đã bồi thường thiệt hại cho bị hại B số tiền 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng) và người bị hại có đơn bãi nại cho các bị cáo; tại phiên tòa bị hại B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo T và A được hưởng án treo; bị cáo T có con còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi.Với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên, căn cứ các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 (áp dụng cho bị cáo A) của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo khi nghị án.

Xét các bị cáo Cao Văn T và Chu Quang Cao A ít nguy hiểm cho xã hội và có nơi cư trú ổn định, việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục là không cần thiết mà áp dụng Điều 60 của BLHS và Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 60 của BLHS về án treo cho các bị cáo Cao Văn T và Chu Quang Cao A được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách để các bị cáo tự cải tạo, giao các bị cáo T và A cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao răng cưa kích thước 64cm x 7cm cán bằng sắt có bọc vải; 01 con dao kích thước 50cm x 6cm, cán bằng gỗ; 01 con dao mũi nhọn kích thước 40cm x 4cm, cán bằng gỗ; 01 đôi dép; 01 mũ trắng.

- Đối với chiếc xe mô tô Airbale màu đỏ, biển số 60Z3-8596 thu tại hiện trường vụ án ngày 07/8/2016 xác định được chủ sở hữu là bà Phạm Thị L, bị cáo T sử dụng xe trên vào việc phạm tội bà L không biết nên cần thiết trả lại xe cho bà L theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Tại phiên tòa, anh Lý Thín B không yêu cầu các bị cáo T và A bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo Cao Văn T và Chu Quang Cao A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST theo quy định.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Cao Văn T và Chu Quang Cao A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 41; Điều 47 (áp dụng cho bị cáo A); Điều 53; Điều 60 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xử phạt bị cáo Cao Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/11/2017.

Giao bị cáo Cao Văn T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Xử phạt bị cáo Chu Quang Cao A 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/11/2017.

Giao bị cáo Chu Quang Cao A cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao răng cưa, kích thước 64cm x 7cm cán bằng sắt có bọc vải; 01 con dao, kích thước 50cm x 6cm, cán bằng gỗ; 01 con dao mũi nhọn, kích thước 40cm x 4cm, cán bằng gỗ; 01 đôi dép; 01 mũ trắng.

- Trả lại cho bà Phạm Thị L 01 (một) xe mô tô Airlade màu đỏ, biển số 60Z3-8596 theo quy định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu).

Về dân sự: Không.

Về án phí: Các bị cáo Cao Văn T và Chu Quang Cao A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền làm đơn kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- CA huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Các bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Phạm Tuân